

ĐIỀU KIỆN CHO VAY CỦA NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN CHÂU Á

Nhà tài trợ (Ngân hàng Phát triển Châu Á)	Thời hạn khoản vay (năm)	Thời gian ân hạn (năm)	Lãi suất		Đồng tiền vay	Các loại phí	Trả nợ gốc
			Cố định	Thả nổi			
Việt Nam thuộc các nước nhóm C (tiểu nhóm C1) từ ngày 1 tháng 1 năm 2019							
Nguồn vốn thông thường (OCR) - Cho vay dự án	Linh hoạt, có thể lên tới 32 năm	Linh hoạt, có thể lên tới 8 năm	Lãi suất có thể cố định tại thời điểm giải ngân hoặc bất cứ thời điểm nào sau khi giải ngân	LIBOR/Euribor/JPY Libor kỳ hạn 6 tháng (tùy thuộc đồng tiền vay) + 0.50% chênh lệch theo hợp đồng, trừ đi khoản giảm trừ chi phí huy động vốn (hiện nay là 0.38% đối với đồng JPY) hoặc cộng với phụ phí huy động vốn (hiện là 0.02% đối với đồng USD và EURO)	USD, Euro, JPY, và các đồng tiền khác mà ADB có thể sắp xếp. Có thể lựa chọn thay đổi đồng tiền vay trong thời gian của khoản vay	1. Phí cam kết: 0.15%/năm trên số tiền chưa giải ngân. 2. Phụ phí theo kỳ hạn: 0% với kỳ hạn trung bình của khoản vay nhỏ hơn hoặc bằng 13 năm; 0.10%/năm với kỳ hạn trung bình khoản vay từ 13 đến 16 năm; hoặc 0.20%/năm với các khoản vay có kỳ hạn trung bình từ 16 năm đến 19 năm. Phụ phí kỳ hạn sẽ được miễn trừ cho các khoản vay phê duyệt trong năm 2021. Ghi chú 1: Kỳ hạn trung bình của khoản vay tối đa là 19 năm. Ghi chú 2: Một khoản vay OCR có thời gian vay 25 năm, 5 năm ân hạn, trả nợ gốc đều có kỳ hạn trung bình của khoản	Bên đi vay có thể lựa chọn các phương thức trả nợ gồm có: - Trả nợ theo niên kim - Trả nợ đều - Trả nợ một lần - Trả nợ theo nhu cầu của khách hàng
Nguồn vốn thông thường (OCR) - Cho vay chương trình	Lên đến 15 năm	3 năm	Lãi suất có thể cố định tại thời điểm giải ngân hoặc bất cứ thời điểm nào sau khi giải ngân	LIBOR /EuribOR/JPY Libor kỳ hạn 6 tháng (tùy thuộc đồng tiền vay) + 0.50% chênh lệch theo hợp đồng, trừ đi khoản giảm trừ chi phí huy động vốn (hiện nay là 0.38% đối với đồng JPY) hoặc cộng với phụ phí huy động vốn (hiện là 0.02% đối với đồng USD và EURO)	USD, Euro, JPY, và các đồng tiền khác mà ADB có thể sắp xếp. Có thể lựa chọn thay đổi đồng tiền vay trong thời gian của khoản vay	Phí cam kết: 0.15%/năm trên số tiền chưa giải ngân	Trả nợ đều

Nhà tài trợ (Ngân hàng Phát triển Châu Á)	Thời hạn khoản vay (năm)	Thời gian ân hạn (năm)	Lãi suất		Đồng tiền vay	Các loại phí	Trả nợ gốc
			Cố định	Thả nổi			
Hỗ trợ khẩn cấp (OCR)	Lên đến 32 năm	Lên đến 8 năm	Lãi suất có thể cố định tại thời điểm giải ngân hoặc bất cứ thời điểm nào sau khi giải ngân	LIBOR /Euribor/JPY Libor kỳ hạn 6 tháng (tùy thuộc đồng tiền vay) + 0.50% chênh lệch theo hợp đồng, trừ đi khoản giảm trừ chi phí huy động vốn (hiện nay là 0.38% đối với đồng JPY) hoặc cộng với phụ phí huy động vốn (hiện là 0.02% đối với đồng USD và EURO)	USD, Euro, JPY, và các đồng tiền khác mà ADB có thể sắp xếp.	1. Phí cam kết: 0.15%/năm trên số tiền chưa giải ngân. 2. Phụ phí theo kỳ hạn: 0% với kỳ hạn trung bình của khoản vay nhỏ hơn hoặc bằng 13 năm; 0.10%/năm với kỳ hạn trung bình khoản vay từ 13 đến 16 năm; hoặc 0.20%/năm với các khoản vay có kỳ hạn trung bình từ 16 năm đến 19 năm. Phụ phí kỳ hạn sẽ được miễn trừ cho các khoản vay phê duyệt trong năm 2021. Ghi chú 1: Kỳ hạn trung bình của khoản vay tối đa là 19 năm. Ghi chú 2: Một khoản vay OCR có thời gian vay 25 năm, 5 năm ân hạn, trả nợ gốc đều có kỳ hạn trung bình của khoản	Bên đi vay có thể lựa chọn các phương thức trả nợ gồm có: - Trả nợ theo niên kim - Trả nợ đều - Trả nợ một lần - Trả nợ theo nhu cầu của khách hàng
Cho vay hỗ trợ khủng hoảng theo chu kỳ	5-8 năm	Lên đến 3 năm	Lãi suất có thể cố định tại thời điểm giải ngân hoặc bất cứ thời điểm nào sau khi giải ngân	LIBOR/ Euribor/JPY Libor kỳ hạn 6 tháng (tùy thuộc đồng tiền vay) + 0.50% chênh lệch theo hợp đồng, trừ đi khoản giảm trừ chi phí huy động vốn (hiện nay là 0.38% đối với đồng JPY) hoặc cộng với phụ phí huy động vốn (hiện là 0.02% đối với đồng USD và EURO)	USD, Euro, JPY, và các đồng tiền khác mà ADB có thể sắp xếp. Có thể lựa chọn thay đổi đồng tiền vay trong thời gian của khoản vay	Phí cam kết: 0.75%/năm trên số tiền chưa giải ngân.	Trả nợ đều

Nhà tài trợ (Ngân hàng Phát triển Châu Á)	Thời hạn khoản vay (năm)	Thời gian ân hạn (năm)	Lãi suất		Đồng tiền vay	Các loại phí	Trả nợ gốc
			Cố định	Thả nổi			
<i>Cho vay để nâng cao tính sẵn sàng của dự án</i>	15 năm	3 năm		LIBOR /Euribor/JPY Libor kỳ hạn 6 tháng (tùy thuộc đồng tiền vay) + 0.50% chênh lệch theo hợp đồng, trừ đi khoản giảm trừ chi phí huy động vốn (hiện nay là 0.38% đối với đồng JPY) hoặc cộng với phụ phí huy động vốn (hiện là 0.02% đối với đồng USD và EURO)	USD, Euro, JPY, và các đồng tiền khác mà ADB có thể sắp xếp.	Không	Trả nợ đều
<i>Cho vay tài trợ cho các khoản chi tiêu nhỏ</i>	5 năm	Không áp dụng	Không áp dụng	LIBOR/Euribor/JPY Libor kỳ hạn 6 tháng (tùy thuộc đồng tiền vay) + 0.30% chênh lệch theo hợp đồng, trừ đi khoản giảm trừ chi phí huy động vốn (hiện nay là 0.38% đối với đồng JPY) hoặc cộng với phụ phí huy động vốn (hiện là 0.02% đối với đồng USD và EURO)	USD, Euro, JPY, và các đồng tiền khác mà ADB có thể sắp xếp. Có thể lựa chọn thay đổi đồng tiền vay trong thời gian của khoản vay	Phí quản lý: 0.15% trên hạn mức khoản vay	Trả nợ 1 lần (tức là tất cả số tiền gốc của mỗi tiểu dự án sẽ được trả vào năm thứ 5 kể từ khi cam kết dự án).

THE ASIAN DEVELOPMENT BANK'S TERMS AND CONDITIONS

Donor (ADB)	Loan maturity (years)	Grace period (years)	Interest rate		Currency options	Fees	Principal repayment:
			Fixed	Variable			
Viet Nam belongs to Group C Countries (Subgroup C1) from 1 January 2019.							
Regular Ordinary Capital Resources (OCR) - Project Loan	Flexible, Up to 32 years	Flexible, up to 8 years	Interest rate can be fixed on disbursement or any time after disbursement	6-month LIBOR/EuribOR/JPY Libor (depend on loan currency) plus 0.5% contractual spread minus funding cost rebate (currently 0.38% for JPY) or plus funding cost surcharge (currently 0.02% for USD and Euro).	USD, Euro, JPY, plus other currencies in which ADB can efficiently intermediate. Option to change currency during loan period.	1. Commitment fee: 0.15% per annum based on undisbursed balance. 2. Maturity premium: Zero for loans with average maturity of less than or equal to 13 years; 0.10% p.a. with average maturity of more than 13 to 16 years, or 0.20% p.a. for loans with average maturity of more than 16 years to 19 years. Maturity premium is waived for loans approved by ADB Board of Directors in 2021. Note 1: Average loan maturity is subject to a limit of 19 years. Note 2: An OCR loan with a 25-year maturity, 5-year grace period and straight-line repayment has an average loan maturity of 15.25 years and a maturity premium of 0.10% is applied.	Borrowers can choose from a range of repayment methods including: - Annuity-type repayment - Straight-line repayment - Bullet repayment - Custom-tailored repayment
Regular Ordinary Capital Resources (OCR) - Program Loan	15 years	3 years	Interest rate can be fixed on disbursement or any time after disbursement	6-month LIBOR/EuribOR/JPY Libor (depend on loan currency) plus 0.5% contractual spread minus funding cost rebate (currently 0.38% for JPY) or plus funding cost surcharge (currently 0.02% for USD and Euro).	USD, Euro, JPY, plus other currencies in which ADB can efficiently intermediate. Option to change currency during loan period.	Commitment fee: 0.15% per annum based on undisbursed balance.	- Straight-line repayment

Donor (ADB)	Loan maturity (years)	Grace period (years)	Interest rate		Currency options	Fees	Principal repayment:
			Fixed	Variable			
<i>Emergency Assistance (OCR)</i>	Up to 32 years	Up to 8 years	Interest rate can be fixed on disbursement or any time after disbursement	6-month LIBOR/Euribor/JPY Libor (depend on loan currency) plus 0.5% contractual spread minus funding cost rebate (currently 0.38% for JPY) or plus funding cost surcharge (currently 0.02% for USD and Euro).	USD, Euro, JPY, plus other currencies in which ADB can efficiently intermediate.	1. Commitment fee: 0.15% per annum based on undisbursed balance. 2. Maturity premium: Zero for loans with average maturity of less than or equal to 13 years; 0.10% p.a. with average maturity of more than 13 to 16 years, or 0.20% p.a. for loans with average maturity of more than 16 years to 19 years. Maturity premium is waived for loans approved by ADB Board of Directors in 2021. Note 1: Average loan maturity is subject to a limit of 19 years. Note 2: An OCR loan with a 25-year maturity, 5-year grace period and straight-line repayment has an average loan maturity of 15.25 years and a maturity premium of 0.10% is applied.	Borrowers can choose from a range of repayment methods including: - Annuity-type repayment - Straight-line repayment - Bullet repayment - Custom-tailored repayment
<i>Countercyclical Support Facility</i>	5-8 years	Up to 3 years	Interest rate can be fixed on disbursement or any time after disbursement	6-month LIBOR/Euribor/JPY Libor (depend on loan currency) plus minimum 2 % contractual spread minus funding cost rebate (currently 0.38% for JPY) or plus funding cost surcharge (currently 0.02% for USD and Euro).	USD, Euro, JPY, plus other currencies in which ADB can efficiently intermediate. Option to change currency during loan period.	Commitment fee: 0.75% per annum based on undisbursed balance.	- Straight-line repayment
<i>Project readiness financing</i>	15 years	3 years		6-month LIBOR/Euribor/JPY Libor (depend on loan currency) plus minimum 2 % contractual spread minus funding cost rebate (currently 0.38% for JPY) or plus funding cost surcharge (currently 0.02% for USD and Euro).	USD, Euro, JPY, plus other currencies in which ADB can efficiently intermediate.	None	- Straight-line repayment

Donor (ADB)	Loan maturity (years)	Grace period (years)	Interest rate		Currency options	Fees		Principal repayment:
			Fixed	Variable				
<i>Small expenditure financing facility</i>	5 years	NA	N/A	6-month LIBOR/Euribor/JPY Libor (depend on loan currency) plus 0.3% contractual spread minus funding cost rebate (currently 0.38% for JPY) or plus funding cost surcharge (currently 0.02% for USD and Euro).	USD, Euro, JPY, plus other currencies in which ADB can efficiently intermediate. Option to change currency during loan period.	Front-end fee of 15 basis points on the facility amount.		Bullet repayment (i.e., all principals of each activity will be repaid in the 5th year from the commitment of the activity).